

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST

Ngày 17 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Hiền

*Thẩm phán:* Ông Lò Văn Điệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Khiển, ông Lê Bắc Hải, bà Nguyễn Thị Khánh Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Cầm Văn C;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại: huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã T1, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ VH: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Cầm Văn C1 (đã chết) và bà Lò Thị C2; có vợ là Lường Thị C3, có 2 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016). Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 14/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo Cầm Văn C: Bà Trần Bích L - Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt

**2. Lèo Văn N;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991 tại: huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản H, xã T1, huyện S, tỉnh Sơn La. Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ VH: 01/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông

Lèo Văn N1 và bà Lèo Thị N2; có vợ là Lò Thị Thanh N3 (Đã ly hôn). Bị cáo có 1 con sinh năm 2015 (Hiện đang sống cùng mẹ là Lò Thị Thanh N3). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2020, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo Lèo Văn N: Ông Trần Minh L1 - Luật sư, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị C2, sinh năm 1966; chị Lương Thị C3, sinh năm 1988; đều trú tại: Bản T, xã T1, huyện S, tỉnh Sơn La (bà C2 vắng mặt, chị C3 có mặt).

- Bà Lèo Thị N2, sinh năm 1958; ông Lèo Văn N1, sinh năm 1960; đều trú tại: bản H, xã T1, huyện S, tỉnh Sơn La (bà N2 vắng mặt, ông N1 có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 18/02/2020 tổ công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã T1, huyện S phát hiện, bắt quả tang Cầm Văn C, trú tại xã T1, huyện S đang có hành vi Tăng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cầm Văn C và thu giữ vật chứng:

Thu trong túi quần bên phải của Cầm Văn C 01 túi nilon bên trong có chứa 24 viên nén màu hồng (C khai là hồng phiến); 01 tẩu nhựa tự chế; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 mảnh giấy bạc.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S ra lệnh khám xét nơi ở của Cầm Văn C tại bản T, xã T1, huyện S kết quả thu giữ: 07 túi nilon bên trong có chứa 1.393 viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine).

Ngày 24/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lèo Văn N trú tại bản H, xã T1, huyện S, tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26C1 – 10872; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định:

01 túi Nilon bên trong chứa 24 viên nén màu hồng có khối lượng 2,23 gam, trích 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,48 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu V1.

07 túi nilon bên trong chứa 1.393 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 132,78 gam, trích mỗi túi 10 viên nén màu hồng (tổng cộng 70 viên) có khối lượng 6,86 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu từ V2 đến V8.

Kết luận giám định số 394 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu từ V1 đến V8 đều là ma túy; loại Methamphetamine;

Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 135,11 gam; loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra các bị cáo Cầm Văn C, Lèo Văn N khai nhận:

Cuối tháng 12 năm 2019, Cầm Văn C đến bản H1, xã T1, huyện S chơi, C gặp và hỏi mua được 20 viên hồng phiến với giá 400.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông Lào (C không biết tên, địa chỉ) mục đích để sử dụng, trước khi về C xin số điện thoại của người đàn ông.

Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2020 C gọi điện cho người đàn ông này hỏi mua 10 túi hồng phiến, người đàn ông nói giá bán 1.400.000 đồng/01 túi (tổng số tiền là 14.000.000 đồng), C thỏa thuận trả trước 8.000.000 đồng còn lại 6.000.000 đồng cho C nợ, người đàn ông đồng ý và hẹn sẽ giao ma túy tại khu vực bản H2, huyện S1, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào. Thống nhất xong, C mang theo 8.000.000 đồng và 05 viên hồng phiến (còn lại đã mua trước đó) điều khiển xe máy đến lán nương của Lèo Văn N, ở bản H3, xã T1, huyện S. Khi gặp nhau, C bỏ 05 viên hồng phiến ra cùng N sử dụng hết. C rủ N cùng đi sang Lào mua ma túy và hứa sẽ trả công bằng ma túy. N đồng ý và lấy xe máy của N chở C đi ra đường tuần tra biên giới thuộc khu vực bản H2, xã T1, do trời mưa không đi xe máy được, N giấu xe máy vào bụi cây ven đường rồi cùng C đi bộ theo đường tiểu mạch đến một lán nương thuộc khu vực bản H2, huyện S1, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào, đợi người đàn ông mang ma túy đến. Một lúc sau, người đàn ông Lào đến đưa cho C một gói nhỏ heroine và 03 viên hồng phiến. Ba người cùng sử dụng hết số ma túy người đàn ông đưa. Sau khi nhận 8.000.000 đồng C đưa, người đàn ông đưa cho C 01 túi ni lon bên trong có 10 túi hồng phiến, C lấy 10 viên hồng phiến ra ba người sử dụng hết 03 viên, 07 viên còn lại C đưa lại cho người đàn ông. Sau đó, C cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong người rồi cùng N quay về chỗ để xe máy. N điều khiển xe chở C về lán nương của N, C bảo N đi xe máy của N đi trước xem đường nếu thấy công an thì báo cho C biết còn C điều khiển xe máy của C đi sau. Về đến nhà, C cất giấu số ma túy vừa mua được trên bàn thờ, dưới đệm ngủ. Khoảng 11 giờ ngày 23/01/2020 N đến nhà C, C lấy 30 viên hồng phiến trả công cho N (N đã sử dụng hết), số còn lại C để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán với giá 100.000 đồng/03 viên (từ ngày 22/01/2020 đến ngày 18/02/2020 C đã sử dụng hết 03 túi hồng phiến). Ngày 18/02/2020 C lấy 24 viên hồng phiến ra để sử dụng thì bị tổ công tác kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 24 viên hồng phiến, khám xét

nơi ở của Cẩm Văn C thu giữ 07 túi nilon chứa 1.393 viên hồng phiến. Ngày 24/02/2020 Lèo Văn N bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Ngoài số ma túy bị thu giữ như đã nêu trên Cẩm Văn C còn khai nhận trước đó đã mua 20 viên Methamphetamine mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết, do đó không đủ căn cứ để buộc C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc 1.447 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 138,05 gam (trong đó 24 viên khi bắt quả tang có khối lượng 2,33 gam; 1.393 viên Methamphetamine thu giữ khi khám xét có khối lượng 132,78 gam và 30 viên C trả công cho N, lấy khối lượng trung bình của một viên có khối lượng 0,098 gam có khối lượng 2,94 gam) Cẩm Văn C khai mua của người đàn ông dân tộc Mông Lào (không biết tên, địa chỉ cụ thể). Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 21/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Cẩm Văn C và Lèo Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Cẩm Văn C, Lèo Văn N phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cẩm Văn C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lèo Văn N từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của luật sư Trần Bích L bào chữa cho bị cáo Cẩm Văn C: Nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, đã khai khai ra đồng phạm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên am hiểu pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, đề nghị hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) và tuyên trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo.

Luật sư Trần Minh L1 bào chữa cho bị cáo Lèo Văn N: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo bị rủ rê, lôi kéo, trình độ văn hóa thấp, nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, chỉ vì hám lời trước mắt mà không nhận thức được hậu quả việc làm của mình nên bị cáo đã vi phạm pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cầm Văn C, Lèo Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện S, Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 22/01/2020 Cầm Văn C rủ Lèo Văn N cùng đi sang huyện S1, tỉnh Hòa Bình, Lào mua được 1.447 viên Methamphetamine có khối lượng 138,05 gam với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 23/01/2020 C trả công cho N 30 viên Methamphetamine có khối lượng 2,94 gam. Ngày 18/02/2020 Cầm Văn C lấy ra 24 viên Methamphetamine có khối lượng 2,23 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang, khám xét nhà Cầm Văn C thu giữ 1.393 viên Methamphetamine có khối lượng 132,78 gam. Ngày 24/02/2020 Lèo Văn N bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm pháp quả tang hồi 10 giờ 30 phút ngày 18/02/2020 do tổ công tác Công an huyện S lập đối với Cầm Văn C, trú tại xã T1, huyện S đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng:

Thu trong túi quần bên phải của Cầm Văn C 01 túi nilon bên trong có chứa 24 viên nén màu hồng (C khai là hồng phiến); 01 tàu nhựa tự chế; 01 bát lửa ga màu vàng; 01 mảnh giấy bạc.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S ra lệnh khám xét nơi ở của Cầm Văn C tại bản T, xã T1, huyện S kết quả thu giữ: 07 túi nilon bên trong có chứa 1.393 viên nén màu hồng (nghỉ là Methamphetamine).

Ngày 24/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lèo Văn N, tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26C1 – 10872; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện S thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

Kết luận giám định số 394 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu từ V1 đến V8 đều là ma túy; loại Methamphetamine;

Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 135,11 gam; loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Cầm Văn C, Lèo Văn N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cầm Văn C, Lèo Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Ngày 22/01/2020 Cầm Văn C, Lèo Văn N đã mua 1.447 viên Methamphetamine có khối lượng 138,05 gam với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 23/01/2020 C trả công cho N 30 viên Methamphetamine có khối lượng 2,94 gam. Ngày 18/02/2020 Cầm Văn C lấy ra 24 viên Methamphetamine có khối lượng 2,23 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang, khám xét nhà Cầm Văn C thu giữ 1.393 viên Methamphetamine có khối lượng 132,78 gam.

Hành vi của Cầm Văn C và Lèo Văn N đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung: “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Aphetamine; MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ hai mươi năm chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo: Đối với bị cáo Cầm Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, đã khai khai ra Lèo Văn N, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người chuẩn bị tiền, trực tiếp thỏa thuận việc mua bán ma túy và rủ rê lôi kéo Lèo Văn N cùng thực hiện hành vi phạm tội nên Cầm Văn C giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Lèo Văn N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mục đích đi cùng C để được nhận ma túy về sử dụng, do đó, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về đấu tranh phòng chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, xử phạt bị cáo Cầm Văn C mức hình phạt tù có thời hạn, đối với bị cáo Lèo Văn N cần xem xét áp dụng Điều 54 để xử phạt dưới khung hình phạt cũng đảm bảo việc giáo dục cải tạo riêng, răn đe và phòng ngừa chung, phù hợp quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 127,77 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định thu giữ của các bị cáo xét thấy là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 số vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động VIVO thu giữ của Lèo Văn N trong quá trình điều tra có căn cứ xác định là phương tiện bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 02 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại WAVE a các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, lẽ ra cần tịch thu sung công 1/2 giá trị chiếc xe. Tuy nhiên, thấy rằng đây là tài sản chung của gia đình các bị cáo, là phương tiện duy nhất phục vụ sinh hoạt của gia đình, nên cần tuyên trả lại cho gia đình các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Cầm Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Cầm Văn C 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lèo Văn N 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 127,77 gam Methamphetamine, 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 vỏ bọc ni lon màu vàng đựng trong 01(một) chiếc phong bì do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong;

01 chiếc bật lửa màu vàng nhãn hiệu TANAKA đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc đã cháy sém đã qua sử dụng, 01 chiếc tủ nhựa tự chế bằng chai nhựa màu trắng dài 20cm, phần thân ống có gắn 01 ống kim loại màu trắng, xám đã qua sử dụng, thu giữ của Cầm Văn C.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y53 màu vàng (điện thoại cảm ứng) số Imei 1: 866614037284818; Imei 2: 866614037284800, điện thoại đã qua sử dụng, điện thoại gắn 02 thẻ sim, sim 1 là sim Viettel có số thuê bao 0989164513; sim 2 là sim Vinaphone có số thuê bao 0226021491, thu giữ của Lèo Văn N.

- Tuyên Trả lại cho Bà Lò Thị C2 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α, màu sơn trắng, xe không có biển kiểm soát, xe có số khung RLHHC121X8Y056580; Số máy HC12E1050397, xe có 01 gương chiếu hậu kèm 01 chìa khóa; xe không có yếm bên trái, mặt nạ trước của xe bị bong, vỡ, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Thị C2.

- Trả lại cho bà Lò Thị N2 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α màu sơn xanh - đen - bạc có biển kiểm soát 26C1 - 108.72 xe có số khung RLHHC1219DY525491; Số máy HC12E5525572, xe có



02 gương chiếu hậu, kèm 01 chìa khóa xe, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Lèo Văn N.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Chăm Văn C, Lèo Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục lãnh sự, bộ ngoại giao;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tòng Thị Hiền**